

Bản án số: **47/2022/HSST**

Ngày: 17/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Huỳnh Thị Lệ**

Ông **Ngô Văn Khanh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thái Trâm Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Bảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn M, sinh ngày 18/12/1976 tại Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKHKT: Số 52 B, phường H, quận L, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần K (c) và bà Nguyễn Thị B (c); Có vợ là Mai Thị K và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

- Ngày 26/02/2009 cai nghiện tập trung tại Cơ sở xã hội Bàu bàng trong thời hạn 24 tháng, đến ngày 22/11/2009 trở về địa phương;

- Ngày 11/4/1995, bị TAND tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 06/12/2021 bị Đoàn Biên phòng Hải Vân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt giam ngày 05/12/2021. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Mai Thị K, sinh năm 1976; Địa chỉ: 52B, phường H, quận L, TP Đà Nẵng. Có mặt.

*** Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970; Địa chỉ: Tổ 01 phường B, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h20' ngày 05/12/2021 tại trước số 94 Đường T, phường H, quận L, TP Đà Nẵng, lực lượng Phòng chống ma túy và tội phạm Đồn Biên phòng Hải Vân – thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng TP Đà Nẵng tiến hành kiểm tra hành chính đối với Trần Văn M, bắt quả tang M đang tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng

Tang vật thu giữ:

- 01 gói giấy màu trắng, kích thước (2,5x1,5)cm, bên trong có chất bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu G1 (thu giữ tại túi áo khoác dưới bên trái của M đang mặc).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, gắn thẻ sim số 0905.123.175, số imei 1: 355754071945318;

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH, màu đỏ đen, BKS 43F1-35025, số khung: 7303GY046716, số máy JF73E0046383.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe BKS 43F1-35025 số 018832 mang tên Trần Văn M;

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 320.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 283/GĐ-MT ngày 08/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP Đà Nẵng kết luận: Chất bột màu trắng trong gói giấy màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,224 gam.

Quá trình điều tra xác định: Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Trần Văn M đã dùng điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, gắn thẻ sim số 0905.123.175 liên lạc cho đối tượng tên Hoàng heo (không rõ nhân thân, lai lịch) thông qua số điện thoại 0766.604.999 để hỏi mua 01 gói ma túy loại Heroin, Hoàng heo đồng ý bán với giá 500.000đ và hẹn giao dịch tại đường đi trong kiệt Đường T, quận L, TP Đà Nẵng. Đến khoảng 08h00' ngày 05/12/2021, M điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH, màu đỏ đen, BKS 43F1-35025 đến địa điểm như đã hẹn để gặp Hoàng heo mua ma túy. Giao dịch xong, M cất gói ma túy trên vào túi áo khoác bên dưới phía trái rồi điều khiển xe chạy về nhằm sử dụng. Khi đến trước nhà số 94 Đường T thì bị phát hiện. Ngoài ra, trước đó M đã nhiều lần mua ma túy của Hoàng heo về nhằm mục đích sử dụng.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 41/CT-VKS-LC ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” như nội dung Cáo trạng truy tố. Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như về nhân thân bị cáo, qua đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn M mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu hoàn trả sau giám định số 283/GĐ-MT ngày 08/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP Đà Nẵng; thẻ sim số 0905.123.175;

+ Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, số imei 1: 355754071945318.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda SH, màu đỏ đen, BKS 43F1-35025, số khung: 7303GY046716, số máy JF73E0046383 là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội cần phải tịch thu sung công quỹ. Tuy nhiên đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Mai Thị K trong thời kỳ hôn nhân, do đó đề nghị xử lý theo tỷ lệ như sau: Tịch thu sung công quỹ 50%, trả lại cho bà Mai Thị K 50% giá trị xe mô tô hiệu Honda SH nói trên.

+ Quy trữ đảm bảo thi hành án: Số tiền 320.000đ.

+ Tiếp tục lưu trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe BKS 43F1-35025 số 018832 mang tên Trần Văn M để xử lý, phát mãi tài sản.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2022).

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn M khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện điều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 08h00' ngày 05/12/2021 tại trước nhà số 94 Đường T, phường H, quận L, TP Đà Nẵng, lực lượng Phòng chống ma túy và tội phạm Đồn Biên phòng Hải Vân – Bộ đội Biên phòng TP Đà Nẵng kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Trần Văn M có hành vi tàng trữ 0,224 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi trên của bị cáo Trần Văn M đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Trần Văn M thì thấy:* Ma túy là loại độc dược do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển... trái phép các chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì nhu cầu nghiện của bản thân nên đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua ma túy về tàng trữ trái phép để sử dụng. Sau khi sử dụng thì số ma túy còn lại khi bị bắt quả tang là 0,224 gam loại Heroin. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ, chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, năm 1995 đã từng bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và năm 2009 bị đưa đi cai nghiện tập trung tại Cơ sở xã hội Bàu bàng trong thời hạn 24 tháng. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn M đã có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra hiện nay bị cáo đang bị bệnh sơ gan, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy cần áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

[6] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự xử lý như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu hoàn trả sau giám định số 283/GĐ-MT ngày 08/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP Đà Nẵng; thẻ sim số 0905.123.175;

+ Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, số imei 1: 355754071945318.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda SH, màu đỏ đen, BKS 43F1-35025, số khung: 7303GY046716, số máy JF73E0046383 là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội cần phải tịch thu sung công quỹ. Tuy nhiên đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Mai Thị K trong thời kỳ hôn nhân, do đó đề nghị xử lý theo tỷ lệ như sau: Tịch thu sung công quỹ 50%, trả lại cho bà Mai Thị K 50% giá trị xe mô tô hiệu Honda SH nói trên.

+ Quy trữ đảm bảo thi hành án: Số tiền 320.000đ.

+ Tiếp tục lưu trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe BKS 43F1-35025 số 018832 mang tên Trần Văn M để xử lý, phát mãi tài sản.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2022.

[7] *Đối với những vấn đề khác trong vụ án, cụ thể*:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn M, Đoàn Biên phòng Hải Vân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC-ĐBP ngày 06/12/2021 là đúng quy định của pháp luật, HĐXX không đề cập giải quyết.

Đối với đối tượng tên Hoàng heo là người đã bán ma túy cho M, do không rõ nhân thân lai lịch cụ thể, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp, HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

Căn cứ: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 05/12/2021.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu hoàn trả sau giám định số 283/GĐ-MT ngày 08/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP Đà Nẵng; 01 thẻ sim số 0905.123.175;

+ Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, số imei 1: 355754071945318; 50% giá trị xe mô tô hiệu Honda SH, màu đỏ đen, BKS 43F1-35025, số khung: 7303GY046716, số máy JF73E0046383;

+ Trả lại cho bà Mai Thị K 50% giá trị xe mô tô hiệu Honda SH, màu đỏ đen, BKS 43F1-35025, số khung: 7303GY046716, số máy JF73E0046383.

+ Quy trữ đảm bảo thi hành án: Số tiền 320.000đ.

+ Tiếp tục lưu trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe BKS 43F1-35025 số 018832 mang tên Trần Văn M để xử lý, phát mãi tài sản.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2022).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận Liên Chiểu;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Nhà tạm giữ CA Quận Liên Chiểu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Anh